

Bản án số: 285/2021/HS-ST

Ngày: 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Thanh Bắc
2. Bà Lò Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 289/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn D, tên gọi khác: không; sinh năm: 1984 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn S và bà Quàng Thị B; Bị cáo có vợ là Lò Thị H và 03 con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ đội 15, bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 17-QĐ/UBKTHU ngày 06/7/2021 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Điện Biên. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 14/6/2021; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, khi Lý Văn D đang ở nhà của mình thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên

phòng Mường Pồn phối hợp Công an xã Mường Pồn phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,1 gam được gói bằng nilon màu xanh, miệng hàn kín D đang cầm ở tay phải và hai tờ tiền gồm 1 tờ mệnh giá 50.000 đ, một tờ mệnh giá 100.000 đồng tại túi quần bên phải D đang mặc. D khai nhận số ma túy trên có được là do trước đó vào khoảng 12 giờ 00' cùng ngày D đi thu mủ cao su về đến khu vực bản Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 200.000 đ nhằm mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi mua D mang về chưa sử dụng được ít nào thì bị bắt. Số tiền 150.000 đ bị thu giữ là của một người không biết tên đến đưa và nhờ bị cáo mua hộ ma túy vào khoảng 16 h cùng ngày.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản cáo trạng số: 238/CT-VKSĐB ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lý Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn D với mức hình phạt từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,03 gam, còn lại 0,07 gam thu giữ của Lý Văn D, trả lại cho bị cáo số tiền 150.000 đồng. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, mục đích phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo, áp dụng mức hình phạt ở mức thấp nhất ở khung hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ý kiến tranh luận của Đại diện viện kiểm sát: Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đưa ra là đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết trong vụ án do đó đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm được về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, tại nhà của mình thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Lý Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của D đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lý Văn D có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa về mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là chưa tương xứng với hành vi của bị cáo nên không chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,1 gam Heroine thu giữ của D, đã trích mẫu giám định 0,03 gam, còn lại 0,07 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số vật chứng này. Đối với 150.000 đồng thu giữ của bị cáo, bị cáo khai do người đàn ông không rõ tên tuổi đưa cho và nhờ bị cáo mua ma túy hộ, cơ quan điều tra không đủ cơ sở làm rõ. Không đủ cơ sở chứng minh số tiền này liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm của vụ án vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Lý Văn D khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn D 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 14/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của Lý Văn D gồm: 0,1 gam Heroine, đã trích giám định 0,03 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 0,07 gam; Trả lại cho bị cáo số tiền 150.000 đồng bị thu giữ (*Theo biên*

bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/9/2021).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Huyện ủy huyện Điện Biên;
- Bị cáo; NBC;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc